

Bản án số: 127/2024/HS-PT

Ngày 27 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Đăng Phong

Ông Đinh Quốc Trí

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1061/2023/HSPT ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 158/2023/HSST ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1997; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Diêm, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Trọng H và bà Bùi Thị Th; Vợ là Vũ Thị L và có 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; hiện bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Phương Anh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội – có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Phạm Hữu D (đã chết): Ông Phạm Hữu Tuấn và bà Hoàng Thị Thân (là bố mẹ đẻ bị hại) – vắng mặt do không triệu tập.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tuấn, bà Thân: Anh Phạm Hữu Chiến, sinh năm 1981 (anh trai bị hại) – vắng mặt do không triệu tập.

Cùng trú tại: Khu phố Quế, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.
(*Văn bản ủy quyền số 45 quyền số 01/2023-SCT/HĐ,GD ngày 08/5/2023 của UBND thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, Thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Th, Thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 32 phút ngày 11/3/2023, Nguyễn Trọng Đ là lái xe của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thái Dương điều khiển xe ô tô tải BKS: 29H - 357.86 chở đất từ mỏ đá ba gian thuộc xã Quang Tiến, thành phố Hòa Bình về bãi tập kết đất 75 xã Ngọc Than, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Khi đi đến Km1+350 đường Làng Văn hoá thuộc địa phận thôn 2, xã Thạch Hoà, huyện Th, thành phố Hà Nội, Đ điều khiển xe ô tô BKS: 29H - 357.86 vượt bên trái xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 36B6 - 761.97 do anh Phạm Hữu D, là cán bộ Công an xã Lỗ Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình đang điều khiển đi cùng chiều phía trước đã xảy ra va chạm khiến xe mô tô bị đổ nghiêng bên trái, anh D bị ngã ra đường.

*** Hậu quả:** Anh Phạm Hữu D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 105, sau đó chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Đức. Ngày 12/3/2023, anh D đã tử vong.

*** Khám nghiệm hiện trường thu thập được những dấu vết sau:**

- Đường nơi xảy ra tai nạn là đường Làng Văn hóa dải nhựa phẳng, thẳng không ráo, là đường 2 chiều, giữa đường có vạch sơn đứt quãng phân chia hai chiều đường xe chạy, đường rộng 10m60. Từ vạch sơn đứt quãng đo vào mép đường bên phải (tính theo chiều Hòa Bình đi Hà Nội) được 5m20.

- Điểm mốc được xác định là cột km 1 + 400 nằm ở mép đường bên phải đường Làng Văn hóa tính theo chiều Hòa Bình đi Hà Nội.

(Vị trí số 1): Xe ô tô BKS 29H.35786 đỗ tại phần đường Hòa Bình đi Hà Nội, đầu xe chệch hướng Hà Nội, đuôi xe chệch hướng Hòa Bình.

- Từ tâm trục bánh trước bên phải đo vào mép đường chuẩn được 3m30.

- Từ tâm trục bánh sau cùng bên phải đo vào mép đường chuẩn được 3m40.

- Từ trục bánh sau cùng bên phải đo về phía Hòa Bình 20m70 là tới tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 36B6-761.97.

(Vị trí số 2): Xe mô tô BKS: 36B6-761.97 đổ bên trái, đầu xe chệch hướng Hà Nội nằm qua mép đường bên phải vào phía lề đường, đuôi xe chệch hướng Hòa Bình nằm trên mép đường chuẩn.

- Từ tâm trục bánh trước đo vào mép đường chuẩn được 0m50.

- Từ tâm trục bánh sau xe mô tô đo vào mép đường chuẩn được 0m00.

- Từ tâm trục bánh sau xe mô tô đo về phía Hòa Bình 50m20 là tới điểm mốc.

*** Khám nghiệm phương tiện thu thập được những dấu vết sau:**

- **Xe mô tô BKS 36B6-761.97.**

+ Tại mặt ngoài phía trước đầu tay nắm bên trái có dấu vết mài rách cao su, lộ mún cao su mới, trên bề mặt còn bám dính nhiều cát, dấu vết có chiều từ trước về sau, kích thước diện (2,5x2,5)cm, tiếp giáp dấu vết này là phần kim loại bảo vệ phía ngoài có dấu vết trượt xước kim loại, lộ kim loại mới trượt xước mất sơn màu đen trên bề mặt dấu vết còn bám dính nhiều cát, kích thước diện (3x3)cm. Qua kiểm tra phần kim loại thấy xoay tròn, quanh tay nắm. Điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 98,5cm.

+ Tại đầu tay côn (bên tay trái xe) có dấu vết gãy kim loại rời mất khỏi xe. Tại một số điểm của cần tay côn có dấu vết trượt xước kim loại lộ kim loại mới. Tại nhiều

điểm còn bám dính cát, dấu vết có chiều từ trước về sau, kích thước trên diện (13x1,8)cm. Điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 96cm, điểm cao nhất cách mặt đất 97cm.

+ Các dấu vết khác bên trái xe gồm ốp nhựa đầu xe, ốp nhựa sườn xe, ốp nhựa đuôi xe, giá bàn để chân trước bên trái, cần số, tay dắt xe, có dấu vết trượt xước nhựa, sơn, kim loại còn bám dính nhiều cát, dấu vết do va chạm với mặt đường.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Th đã kiểm tra hệ thống phanh, tay ga, điện, hộp số, đèn chiếu sáng, còi xe, xi nhan của xe hoạt động bình thường.

- Xe ô tô BKS 29H-357.86:

+ Tại mặt ngoài phía trước cung chắn bùn bánh trước bên phải có dấu vết tì trượt nhựa làm mất nhựa, sạch bùn đất, tạo thành ba đường kẻ song song cách đều nhau 0,4cm. Dấu vết kích thước trên diện (10x6)cm. Dấu vết có chiều từ trước về sau chệch từ trên xuống dưới. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 92cm, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 98cm.

+ Tại mặt ngoài đèn xi nhan bên trái xe lắp tại cung chắn bùn bánh trước bên phải có dấu vết sạch bùn đất, kích thước trên diện (8x3,5)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 102,5cm. Điểm cao nhất của vết cách mặt đất 105,5cm.

+ Tại mặt ngoài má lốp bánh trước bên phải có dấu vết sạch bùn đất lộ cao su mới. Dấu vết, kích thước trên diện (60x6)cm. Điểm gần nhất của dấu vết đo vào tâm trục 1cm là tới chữ “T” trong hàng chữ “TRIANG LE”.

+ Tại mặt ngoài cung sau chắn bùn bánh trước bên phải có dấu vết sạch bùn đất lộ nhựa mới. Dấu vết kích thước trên diện (24x9)cm. Điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 58cm, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 82cm.

- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Th đã kiểm tra hệ thống phanh, chân ga, điện, chân côn, cần chuyển số, còi xe, đèn chiếu sáng, xi nhan của xe hoạt động bình thường.

*** *Tại bản kết luận giám định số: 1786/KL-KTHS ngày 24/4/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:***

- Nạn nhân Phạm Hữu D tử vong do chấn thương sọ não.

- Trong mẫu máu của tử thi không tìm thấy Ethanol (cồn), chất ma túy. Trong mẫu phụ tạng, máu, chất chứa trong dạ dày không tìm thấy các chất độc thường gặp.

- Cơ chế hình thành dấu vết thương tích: Các tổn thương của anh Phạm Hữu D do tác động tương hỗ với vật tày gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Phạm Hữu D số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) và 10.000.000 đồng hỗ trợ mai táng phí. Tổng số tiền bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại là 160.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân không có yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2023/HSST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ **09 (chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/11/2023, bị cáo Nguyễn Trọng Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng; biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng thiếu chú quan sát, vượt xe phía trước khi không đủ điều kiện an toàn, dẫn đến va chạm giao thông khiến bị hại tử vong. Lỗi trong vụ tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mức độ lỗi của bị cáo thì Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo 09 tháng tù là cần thiết. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu, theo đó bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, hiện đang nuôi con nhỏ, bản thân là lao động chính. Với các tình tiết nêu trên, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội thì cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, tạo điều kiện cho bị cáo nuôi dạy các con còn nhỏ. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin được hưởng án treo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 9 tháng tù của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Người bào chữa nhất trí với quan điểm của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử lưu tâm cho bị cáo một số tình tiết sau đây để khoan hồng cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội: Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu theo đó gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, vợ bị cáo bỏ đi, hiện nay bị cáo đang phải nuôi hai con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình; gia đình bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ, khoan hồng cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 32 phút ngày 11/3/2023, Nguyễn Trọng Đ điều khiển xe ô tô tải BKS 29H - 357.86 chở đất từ mỏ đá ba gian thuộc xã Quang Tiến, thành phố Hòa Bình về bãi tập kết 75 thuộc thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội. Khi đi đến Km1+350 đường Làng Văn hoá thuộc địa phận thôn 2, xã Thạch Hoà, huyện Th, thành phố Hà Nội, bị cáo đã vượt bên trái xe mô tô BKS 36B6 - 761.97 do anh Phạm Hữu D điều khiển đi cùng chiều phía trước, xảy ra va chạm giao thông khiến xe mô tô bị đổ nghiêng bên trái, anh Phạm Hữu D bị tử vong.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng thiếu chú quan sát khi vượt xe phía trước, dẫn đến va chạm giao thông khiến bị hại tử vong. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mức độ lỗi của bị cáo thì việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là cần thiết. Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu theo đó bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, các con còn nhỏ, theo bị cáo khai hiện nay vợ bị cáo bỏ đi, bị cáo phải nuôi hai con nhỏ; gia đình bị hại tiếp tục có đơn đề nghị xem xét khoan hồng cho bị cáo; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Với các tình tiết nêu trên, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương thì cũng đủ giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung; việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo nuôi dạy các con còn nhỏ. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng Đ 09 (chín)** tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng Đ 01 giấy phép lái xe số N0: 01223027991 cấp ngày 04/02/2022 mang tên Nguyễn Trọng Đ sau phiên tòa phúc thẩm.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trọng Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 27/02/2024.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th, HN;
- Công an huyện Th, HN;
- TAND huyện Th, HN;
- Chi cục THADS huyện Th, HN;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang

